

Số: 10/2018/QĐST-DS

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 26, 147, khoản 5 Điều 211, khoản 1 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, 464, 465, 466, 357, 468, 688 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 17/2018/TLST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tuấn D, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ 17, phường Quang Trung, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh C, sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ 12, phường Đồng Quang, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Hiện đang cải tạo tại Đội 26, K1 Trại giam Phú Sơn 4 – Bộ Công an.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Anh Nguyễn Minh C nhất trí trả anh Nguyễn Tuấn D tổng số tiền 275.000.000 đồng (Hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng). Anh C không phải trả lãi suất do anh D không yêu cầu.

+ Anh Nguyễn Tuấn D có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Minh C 01

giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 395495 do UBND thành phố Thái Nguyên cấp ngày 14/3/2012 mang tên Đồng Thị Q.

Kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, anh D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh C không tự nguyện thi hành số tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong. Mức lãi suất chậm trả do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền chậm trả. Trường hợp không thỏa thuận được về lãi suất chậm trả thì được xác định bằng 50% của mức lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Anh Nguyễn Minh C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.875.000đồng nộp vào ngân sách Nhà nước. Hoàn trả anh D số tiền 6.875.000đồng(sáu triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006106 ngày 20/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố TN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Thị Hồng Thái

